TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2025/HS-ST
Ngày: 06 – 6 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Phạm Quốc Duy

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Hoàng Mích;

Ông Bùi Tuấn Khanh.

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Lê Thị Kim Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 và Thông báo về việc dời ngày xét xử số 02/TB-TA ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN Đ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 tại tỉnh Hậu Giang.

Tên thường gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Khu vực 6, Phường IV, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang.

Nơi ở hiện tại: Không có nơi ở hiện tại rõ ràng.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Họ và tên cha: Không xác định; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thêm, sinh năm 1956. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không
- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 73/QĐ-XPHC ngày 01/8/2023 bị Công an xã BA, huyện CT, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" (đã nộp phạt ngày 04/8/2023)

+ Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 02/01/2025 bị Công an xã LT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" (Chưa nộp phạt. Ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính sau ngày bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 01/01/2025 nên chưa được xem là có tiền sự)

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/01/2025, chuyển tạm giam ngày 04/01/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện BĐ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa (Tại điểm cầu: Phân Trại tạm giam khu vực huyện BĐ, Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre).

- **Người làm chứng:** Bùi Hữu P, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp LH, xã LT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 01 tháng 01 năm 2025, Tổ tuần tra Công an huyện BĐ phối hợp với Công an xã LT, huyện BĐ tiến hành tuần tra trên Quốc lộ 57B. Khi đi đến khu vực ấp Phú Thành, xã LT thì phát hiện Bùi Hữu P, sinh năm 1995, nơi cư trú: Ấp LH, xã LT điều khiển xe mô tô biển số 59Z1-286.41 chở theo sau Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993, nơi cư trú: Khu vực 6, Phường 4, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang đang lưu thông trên Quốc lộ 57B hướng từ thị trấn BĐ đi cầu An Hóa, có biểu hiện nghi vấn, nên tổ tuần tra tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Đ có đeo 01 túi vải màu đen, tổ tuần tra yêu cầu Đạt tự lấy những tài sản bên trong túi ra để kiểm tra, thì phát hiện có 01 hộp giấy màu trắng (hộp dùng đựng điện thoại di động OPPO A79), bên trong hộp có: 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có 01 túi nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại là rãnh khép, kích thước 02cm x 03cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M1); 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy, bên trong chứa tinh thể màu nâu nghi là ma túy (ký hiệu M2). Do đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong, thu giữ các tang vật nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2024, sau khi đi làm thuê trên tàu cá trở về đất liền, Đạt thuê 01 người thanh niên không rõ lai lịch chở Đạt từ xã Bình Thắng đến nhà nghỉ 168 của bà Phan Hà Thị Cẩm Tiên, sinh năm 1996 thuộc ấp Bình Thới 3, xã Bình Thới, huyện BĐ. Sau đó, Đạt nhờ người thanh niên này mua giùm ma túy. Người thanh niên này đồng ý và mua giùm Đạt 01 túi nylon chứa ma túy, 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu với số tiền 500.000 đồng.

Đạt đem 01 túi nylon chứa ma túy, 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu vào nhà nghỉ 168 thuê phòng số 8, tại đây Đạt tự chế 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, rồi mở túi nylon chứa ma túy, lấy một phần ma túy bỏ vào bộ dụng cụ tự chế và sử dụng ma túy một mình, nhưng không hết. Sau khi sử dụng ma túy xong, Đạt lấy ma túy còn lại trong túi nylon và bộ dụng cụ tự chế còn chứa chất ma túy chưa sử dụng hết, bỏ vào túi vải màu đen. Sau đó, Bùi Hữu P đến chở Đạt đi uống rượu bia, khi đi Đạt mang theo túi vải màu đen trên người, mục đích để sử dụng. Đến lúc 00 giờ 10 phút ngày 01/01/2025 thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Gói 1 (ký hiệu M1): Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1051 gam, loại Methamphetamine. Gói 2 (ký hiệu M2): Mẫu tinh thể màu nâu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1284 gam, loại Methamphetamine. Tổng cộng ma túy có khối lượng 0,2335 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 (một) túi vải màu đen, kích thước 25cm x 15cm.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước 8cm x 5cm x 3cm.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước 18cm x 9,5cm x 6cm.

- Gói 1: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/1 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0855 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) túi nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định, bên trong không chứa gì.

- Gói 2: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/2 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1077 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có hai lỗ: 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu, bên trong không chứa gì và 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong không chứa gì; 01 (một) ly thủy tinh có gắn 01 (một) đoạn chai nhựa đã bị cắt một đầu được nối lại bằng băng keo màu đen, bên trong không chứa gì.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSBĐ ngày 10/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ đã truy tố và vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) túi vải màu đen, kích thước 25cm x 15cm.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước 8cm x 5cm x 3cm.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước 18cm x 9,5cm x 6cm.

- Gói 1: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/1 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0855 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) túi nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định, bên trong không chứa gì.

- Gói 2: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/2 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1077 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có hai lỗ: 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt được

uốn cong dạng phễu, bên trong không chứa gì và 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong không chứa gì; 01 (một) ly thủy tinh có gắn 01 (một) đoạn chai nhựa đã bị cắt một đầu được nối lại bằng băng keo màu đen, bên trong không chứa gì.

Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ nhờ đối tượng thanh niên không rõ lai lịch mua giùm chất ma túy cho bị cáo Đ, do không xác định được địa chỉ, nhân thân cụ thể của người này nên chưa có cơ sở để xử lý, do đó tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Anh Bùi Hữu P là người điều khiển xe mô tô biển số 59Z1-286.41 chở bị cáo Đ đi uống rượu bia nhưng Phước không biết bị cáo Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý Phước là đúng quy định của pháp luật.

- Việc sử dụng ma túy của bị cáo Đ tại phòng số 8 nhà nghỉ 168 của bà Phan Hà Thị Cẩm Tiên, bà Tiên hoàn toàn không biết, nên không xem xét xử lý đối với bà Tiên là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện BĐ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt của người làm chứng Bùi Hữu P, bị cáo không có ý kiến gì. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng Bùi Hữu P không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì đã có lời khai ở cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Trong quá trình tố tụng và tại phiên Tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Văn Đ vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 01 tháng 01 năm 2025, tại ấp Phú Thành, xã LT, huyện BĐ, tỉnh Bến

Tre, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,2335 gam, loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng, thì bị bắt quả tang. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 22/CT-VKSBĐ ngày 10/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hại cho lợi ích của xã hội, của cộng đồng dân cư và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến những tội phạm và tệ nạn xã hội khác cần phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[5] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[6] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Đ có nhân thân xấu, đã từng bị Công an xã BA, huyện CT, tỉnh Kiên Giang và Công an xã LT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã xội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặt khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: **Tịch thu, tiêu hủy:**

- 01 (một) túi vải màu đen, kích thước 25cm x 15cm.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước 8cm x 5cm x 3cm.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước 18cm x 9,5cm x 6cm.

- Gói 1: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/1 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0855 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) túi nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định, bên trong không chứa gì.

- Gói 2: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/2 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1077 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có hai lỗ: 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu, bên trong không chứa gì và 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong không chứa gì; 01 (một) ly thủy tinh có gắn 01 (một) đoạn chai nhựa đã bị cắt một đầu được nối lại bằng băng keo màu đen, bên trong không chứa gì.

Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng.

[12] Các vấn đề khác:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ nhờ đối tượng thanh niên không rõ lai lịch mua giùm chất ma túy cho bị cáo Đ, do không xác định được địa chỉ, nhân thân cụ thể của người này nên chưa có cơ sở để xử lý, do đó tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

- Anh Bùi Hữu P là người điều khiển xe mô tô biển số 59Z1-286.41 chở bị cáo Đ đi uống rượu bia nhưng Phước không biết bị cáo Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý Phước là đúng quy định của pháp luật.

- Việc sử dụng ma túy của bị cáo Đ tại phòng số 8 nhà nghỉ 168 của bà Phan Hà Thị Cẩm Tiên, bà Tiên hoàn toàn không biết, nên không xem xét xử lý đối với bà Tiên là đúng quy định của pháp luật.

[13] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) túi vải màu đen, kích thước 25cm x 15cm.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước 8cm x 5cm x 3cm.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước 18cm x 9,5cm x 6cm.

- Gói 1: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/1 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0855 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) túi nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định, bên trong không chứa gì.

- Gói 2: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 03/2 ghi ngày 03 tháng 01 năm 2025, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Hồ Văn Nhanh (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1077 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ có hai lỗ: 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu, bên trong không chứa gì và 01 (một) lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong không chứa gì; 01 (một) ly thủy tinh có gắn 01 (một) đoạn chai nhựa đã bị cắt một đầu được nối lại bằng băng keo màu đen, bên trong không chứa gì.

(*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ; hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ đang quản lý).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền và thời hạn kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện BĐ, Trại tạm giam công an tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Quốc Duy